

**VN-Index**  
966,29 +0,73% ↑ 279 68 ↓ 146

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**



VN-Index chốt phiên cuối tuần tăng 7,01 điểm (+0,73%) đóng cửa vượt đỉnh 960. Thị trường tiếp tục bùng nổ mạnh mẽ và đã tăng lan tỏa tới nhiều nhóm ngành. Ngân hàng đóng góp tích cực vào chỉ số với nhiều mã tăng điểm tích cực như CTG, BID, VCB, TCB, VPB, SAB ... Nhóm bảo hiểm dẫn đầu thị trường với mức tăng 1,97%, với sự góp mặt của BVH, PTI... Nhóm bất động sản cũng gây ấn tượng với nhiều cổ phiếu đột phá mạnh mẽ như TDH, DXG, LDG ... Các cổ phiếu ngành thép như HPG, HSG cũng ghi nhận sắc xanh. Trong khi đó MSN có một phiên điều chỉnh khá mạnh khi giảm 3,22%, góp phần kéo chỉ số đi xuống. Thanh khoản thị trường cải thiện, tăng lên mức hơn 8000 tỷ đồng trên sàn HOSE. Điểm tích cực tiếp theo là nhà đầu tư nước ngoài đã chuyển sang mua ròng trong phiên ngày hôm nay, với giá trị mua ròng đạt 207,5 tỷ tại sàn HOSE. Nhìn chung chỉ số có một tuần tăng điểm tích cực.

**Hnx-Index**  
144,74 +0,08% ↑ 100 74 ↓ 59

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



VN-Index chốt phiên tăng tốt với mẫu hình nến xanh đặc, đóng cửa cuối phiên tại mức cao nhất cho thấy sức mạnh của dòng tiền trên thị trường. Dường như các nhà đầu tư đã bắt đầu giải ngân mạnh mẽ trong ngày hôm nay và điểm tiêu cực duy nhất trong các phiên trước đã không còn: khối ngoại chuyển sang mua ròng cổ phiếu. Các chỉ báo như Stochastic, RSI cũng ủng hộ động thái tăng của thị trường. Xét trên đồ thị nến tuần, chỉ số cũng tạo một cây nến xanh đặc, với khối lượng giao dịch cải thiện rõ rệt so với tuần trước. Một phiên giao dịch hoàn hảo, không có điểm tiêu cực. Vùng hỗ trợ được đẩy lên vùng 960 điểm, Mức kháng cự tiếp theo cần vượt qua là vùng 980 điểm.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Thị trường phục hồi tốt cả về độ rộng thị trường lẫn sự bùng nổ luân phiên của các cổ phiếu và nhóm ngành. Dòng tiền đã có sự cải thiện rõ rệt so với phiên liền trước. Ngoài ra khối ngoại cũng đã có động thái tích cực khi chuyển sang mua ròng hơn 200 tỷ trên sàn HOSE. Chúng tôi giữ quan điểm thị trường tiếp tục tăng giá trong trung và dài hạn, tuy nhiên trong ngắn hạn không thể tránh khỏi sự rung lắc. Rất có thể chỉ số sẽ kiểm tra lại mốc 960 trong tuần này. Vì vậy các nhà đầu tư có thể tận dụng những cơ hội đó để giải ngân vào các cổ phiếu tốt, nằm trong các nhóm ngành như bất động sản, khu công nghiệp và các cổ phiếu vốn hóa lớn. Một số mã cần lưu ý: FPT, REE, GTN, SZC, MWG, VNM, FMC. Chúc anh/chị một ngày giao dịch tốt lành!

**Analyst: Lê Nguyễn Đình Huỳnh. Email: [Huynh.le@vfs.com.vn](mailto:Huynh.le@vfs.com.vn)**

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	31.95	22.9	5/8/2020	30.5	20			39.5%	
2	TCB	23	23	20/10/2020	26	20.9			0.0%	
3	DXG	13.7	11.9	4/11/2020	15	11			15.1%	
4	CTR	51.7	47.5	4/11/2020	70	46			8.8%	
5	CTG	31.95	30.3	4/11/2020	38	28			5.4%	
6	VSC	46	42.1	4/11/2020	48	38			9.3%	
7	DPM	17.8	17	4/11/2020	21	16.3			4.7%	
8	DCM	12.65	12.5	4/11/2020	15	11.3			1.2%	
9	PHR	61.4	57.1	4/11/2020	70	54			7.5%	
10	MWG	111.1	106.1	11/11/2020	120	102			4.7%	
11	DGC	46.7	45.4	11/11/2020	56	43.5			2.9%	

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

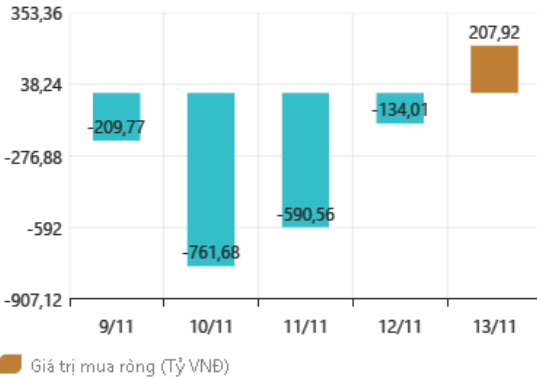
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro

**GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX**

Giao dịch NĐTNN - Ngày



**Bộ Công Thương trình Thủ tướng bổ sung vào quy hoạch 2 dự án điện gió ở Hà Tĩnh hơn 21.100 tỷ đồng**

Nhà đầu tư | 2020-11-12T00:00:00

Bộ Công Thương vừa trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung 2 dự án điện gió có tổng mức đầu tư hơn 21.100 tỷ đồng tại Hà Tĩnh vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011 - 2020, có xét đến 2030 (Quy hoạch điện VII điều chỉnh).

Theo đề xuất của Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ, 2 dự án này nằm trong tổng số 74 dự án với tổng công suất khoảng 6.400MW trên cả nước được đề xuất bổ sung thêm vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011 - 2020, có xét đến 2030 (Quy hoạch điện VII điều chỉnh).

Theo đó, dự án điện gió (4 nhà máy) có công suất 403,2MW, tổng mức đầu tư 16.206,9 tỷ đồng của Công ty Cổ phần Điện mặt trời Miền Trung MK và cụm dự án điện gió trên 4.900 tỷ đồng của Công ty cổ phần Năng lượng Phước Trung là 2 dự án đã được Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ.

Trong 2 dự án này, dự án điện gió (4 nhà máy) của Công ty cổ phần Điện mặt trời Miền Trung MK được đầu tư cả trên đất liền và trên biển ở các xã Kỳ Khang, xã Kỳ Phú thuộc huyện Kỳ Anh.

Diện tích đất cho khảo sát, nghiên cứu đầu tư khoảng 2.800ha; diện tích để xây dựng dự án là 34,25ha (chiếm 1,2% diện tích khảo sát, nghiên cứu)...

Dự án bao gồm 4 nhà máy với tổng công suất 403,2MW, sản lượng điện phát lên lưới của toàn bộ dự án là 1.139 GWh/năm. Thời gian vận hành dự án bắt đầu từ tháng 6/2022 đến tháng 12/2023.

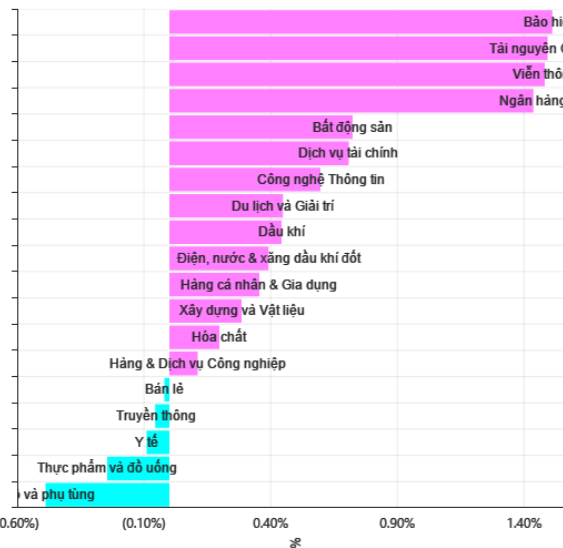
Cụm dự án 3 nhà máy điện gió Kỳ Anh do Công ty cổ phần Năng lượng Phước Trung đề xuất xây dựng tại xã Kỳ Tân, Kỳ Tây, Lâm Hợp và Kỳ Văn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; tổng mức đầu tư 4.915 tỷ đồng, trong đó 30% của doanh nghiệp, 70% huy động từ nguồn vay tín dụng các ngân hàng và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Trong đó, nhà máy điện gió Kỳ Anh PT 1 được khảo sát, nghiên cứu đầu tư dự án trên diện tích khoảng 613ha, đất sử dụng có thời hạn xây dựng dự án là 9,29ha (chiếm 1,5% diện tích khảo sát, nghiên cứu). Tổng công suất lắp đặt của nhà máy là 50MW, sản lượng điện phát lên lưới 129,171 GWh/năm, thời gian vận hành quý III/2021; tổng mức đầu tư dự kiến 1.638,6 tỷ đồng.

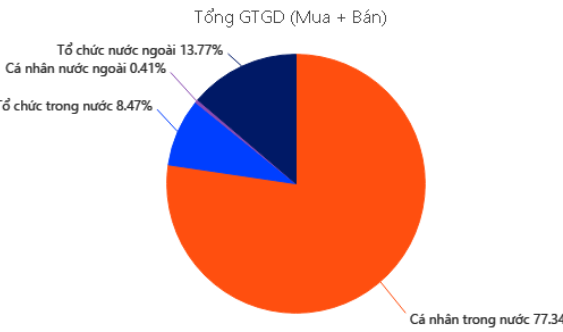
Nhà máy điện gió Kỳ Anh PT 2 được khảo sát, nghiên cứu đầu tư trên diện tích khoảng 1.843ha, diện tích xây dựng dự án là 9,74ha. Tổng mức đầu tư dự kiến của nhà máy là 1.638,6 tỷ đồng; dự kiến công suất lắp đặt 50MW, sản lượng điện phát lên lưới 193,389 GWh/năm và thời gian vận hành quý III/2021.

Nhà máy điện gió Kỳ Anh PT 3 có tổng mức đầu tư dự kiến 1.638,6 tỷ đồng, được khảo sát, nghiên cứu đầu tư trên diện tích khoảng 1.300ha, diện tích xây dựng dự án là 12,44ha. Tổng công suất lắp đặt của nhà máy là 50MW, sản lượng điện phát lên lưới 159,033GWh/năm, thời gian vận hành quý III/2021.

**TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY**



**GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ**



**THỐNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
13/11/2020	VN30F2011	8 (0.86%)	927.1	935.9	936	926.5	90,068	
13/11/2020	VN30F2012	9.40 (1.02%)	710	723	732	924	530	
13/11/2020	VN30F2103	9.40 (1.02%)	709.9	720	725.9	923	42	
13/11/2020	VN30F2106	6.20 (0.67%)	710	716	724.8	920.1	39	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
ASM	9,69	+0,63/+6,95%	4.981.920		HUB	18,40	-5,90/-24,28%	21.360	
FLC	4,62	+0,30/+6,94%	43.517.750		CDC	22,85	-3,45/-13,12%	33.680	
TIX	31,00	+2,00/+6,90%	150.000		TLD	6,82	-0,51/-6,96%	1.863.960	
POM	6,51	+0,42/+6,90%	78.410		COM	48,40	-3,60/-6,92%	430.000	
RIC	4,65	+0,30/+6,90%	840.000		CMV	13,20	-0,95/-6,71%	10.000	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
TPH	11,00	+1,00/+10,00%	11.800		SJ1	20,70	-2,30/-10,00%	100.000	
STP	6,60	+0,60/+10,00%	700.000		MCO	1,80	-0,20/-10,00%	3.800	
QTC	17,60	+1,60/+10,00%	100.000		CKV	12,70	-1,40/-9,93%	100.000	
CTT	11,00	+1,00/+10,00%	3.600		NBW	25,60	-2,80/-9,86%	100.000	
VBC	18,70	+1,70/+10,00%	100.000		SDC	11,90	-1,30/-9,85%	100.000	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VJC	112,70	0,00/0,00%	2.524.000	280.821.359	CTG	31,95	+0,95/+3,06%	-3.290.540	-103.908.554
VHM	78,30	+1,10/+1,42%	658.640	51.281.526	HDB	25,85	-0,05/-0,19%	-2.121.220	-54.746.554
VRE	27,20	0,00/0,00%	1.424.160	38.710.056	VNM	107,40	+0,40/+0,37%	-405.550	-43.492.566
MBB	19,30	+0,60/+3,21%	1.245.870	23.822.329	MSN	90,10	-3,00/-3,22%	-257.380	-23.316.933
GAS	73,50	+0,10/+0,14%	296.900	21.719.589	SSI	17,80	+0,30/+1,71%	-891.350	-15.717.575

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

-----  
----  
**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.